

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **11/2020/HSST**
Ngày: 02/03/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Thị Thùy Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: **1/ Bà Lại Thị Thúy Hằng**

2/ Ông Vũ Xuân Vương

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Mai Trung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2020/TLST - HS ngày 11/02/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST - HS ngày 20/02/2020 đối với bị cáo:

Đoàn Văn K, sinh năm 1968, tại Hải Dương; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Chỗ ở: Ấp 1, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn N, sinh năm 1931 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1973 và 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 06/11/2019 cho đến nay. (có mặt)

- Người chứng kiến: Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn K là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 05/11/2019, bị cáo đi qua thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu gặp một người đàn ông tên C (không rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua 01 bịch ma túy với

giá 1.300.000 đồng, sau khi mua được ma túy bị cáo đi về nhà phân thành 08 bịch nilon, được hàn kín rồi cất giấu để sử dụng dần. Đến 12 giờ 45 phút ngày 06/11/2019, tại nhà bị cáo lấy một bịch ma túy đá ra để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện C kiểm tra phát hiện bên trong túi áo bị cáo đang mặc có 07 bịch nilon được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng bị cáo khai là ma túy đá nên Công an huyện C đã lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; số tiền 1.140.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu tím đen, số sim: 0867144938 và niêm phong số ma túy thành 01 gói có chữ ký của Đoàn Văn K và có in dấu mộc đỏ của Công an xã L.

Tại Bản kết luận giám định số 1434/PC09-GĐMT ngày 11/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, loại methamphetamine; có khối lượng 2,0189 gam.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSCM ngày 07/02/2020, Viện Kiểm sát nhân huyện C đã truy tố bị cáo Đoàn Văn K về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Về vật chứng vụ án: đề nghị tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong ma túy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: vì muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể theo bản kết luận giám định chất ma túy số 1434/PC09-GĐMT ngày 11/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đi giám định là

ma túy, loại methamphetamine; có khối lượng 2,0189 gam. Do đó, hành vi của bị cáo Đoàn Văn K đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện rất nguy hiểm, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái pháp chất ma túy không những xâm phạm đến tính độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có cha ruột là ông Đoàn Văn N được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Từ những nhận xét, đánh giá nêu trên xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng:

+ 01(một) gói niêm phong số 1434/PC09-GĐMT ngày 11/11/2019 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

+ Số tiền 1.140.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu tím đen, số sim: 0867144938 là tài sản hợp pháp của bị cáo, đồng thời bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[5] Đối với người tên “C” đã bán ma túy cho bị cáo chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân huyện C phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đoàn Văn K** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đoàn Văn K** 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 06/11/2019.

2. Vật chứng vụ án: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy một gói niêm phong số 1434/PC09-KLGĐ - ngày 11/11/2019 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/02/2020.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện C;
- Hồ sơ thi hành án;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Thùy Trang